

# CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN DỰ ÁN GOLDEN LAND

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN DỰ ÁN GOLDEN LAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOLDEN LAND PROJECT DEVELOPMENT & INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109789939

**3. Ngày thành lập:** 25/10/2021

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 5, khu nhà Liền Kề, Licogi 13 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904604882

Fax:

Email:

Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                           | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                               | 4322     |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                      | 4329     |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                      | 4330     |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                 | 4390     |
| 5.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                 | 4651     |
| 6.  | Khai thác và thu gom than cứng                                                                                                      | 0510     |
| 7.  | Khai thác và thu gom than non                                                                                                       | 0520     |
| 8.  | Khai thác quặng sắt                                                                                                                 | 0710     |
| 9.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299     |
| 10. | Lập trình máy vi tính                                                                                                               | 6201     |
| 11. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                 | 6202     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 12. | <p>Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ quản trị, bảo quản, bảo trì hoạt động của phần mềm về hệ thống thông tin;</p> <p>Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm tra chất lượng phần mềm;</p> <p>Dịch vụ tư vấn xây dựng dự án phần mềm;</p> <p>Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm</p> <p>Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm</p> <p>Dịch vụ tích hợp hệ thống;</p> <p>Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin;</p> <p>Dịch vụ phân phối, cung cấp sản phẩm phần mềm</p>                                                                                                                                                                                                                 | 6209        |
| 13. | <p>Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan</p> <p>(Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 6311        |
| 14. | <p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư</p> <p>(Trừ tư vấn pháp luật, kế toán)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6619        |
| 15. | <p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 6810(Chính) |
| 16. | <p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Dịch vụ môi giới bất động sản</p> <p>Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản</p> <p>Dịch vụ tư vấn bất động sản</p> <p>(trừ hoạt động tư vấn pháp luật)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 6820        |
| 17. | <p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Khảo sát địa hình</p> <p>Khảo sát địa chất công trình</p> <p>Thiết kế kiến trúc công trình;</p> <p>Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp);</p> <p>Thiết kế cấp - thoát nước công trình;</p> <p>Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ;</p> <p>Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải);</p> <p>Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn;</p> <p>Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều;</p> <p>Thiết kế quy hoạch xây dựng</p> <p>Giám sát công tác xây dựng công trình;</p> <p>Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình;</p> | 7110        |

|     |                                                                                                        |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 18. | Khai thác quặng kim loại quý hiếm                                                                      | 0730 |
| 19. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                                        | 0810 |
| 20. | Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón                                                           | 0891 |
| 21. | Khai thác và thu gom than bùn                                                                          | 0892 |
| 22. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác                                                              | 0990 |
| 23. | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                     | 5820 |
| 24. | Xây dựng nhà để ở                                                                                      | 4101 |
| 25. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                | 4102 |
| 26. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                          | 4211 |
| 27. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                           | 4212 |
| 28. | Xây dựng công trình điện                                                                               | 4221 |
| 29. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                    | 4222 |
| 30. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                     | 4223 |
| 31. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                      | 4229 |
| 32. | Xây dựng công trình thủy                                                                               | 4291 |
| 33. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                        | 4292 |
| 34. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                  | 4293 |
| 35. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                             | 4299 |
| 36. | Phá dỡ                                                                                                 | 4311 |
| 37. | Chuẩn bị mặt bằng<br>(trừ hoạt động nổ mìn)                                                            | 4312 |
| 38. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                  | 4321 |
| 39. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh | 4741 |
| 40. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                              | 4742 |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: ĐẶNG THỊ THU QUỲNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/07/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 112344999

Ngày cấp: 03/04/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: *Thôn 1, Xã An Phú, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn 1, Xã An Phú, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội